

**NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân thành phố về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Sa Đéc 5 năm (2021-2025);

Xét Tờ trình số 139/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông nhất thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Sa Đéc năm 2024, với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thực hiện các giải pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường kêu gọi đầu tư, xúc tiến thương mại, phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Hoàn thiện tiêu chuẩn đô thị loại II, có ít nhất 02/05 tiêu chí đạt chuẩn đô thị loại I. Chú trọng phát triển du lịch gắn với phát triển đô thị và ứng phó có hiệu quả với tác động của biến đổi khí hậu, chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần cho Nhân dân. Tập trung thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực. Đảm bảo quốc phòng, giữ vững an ninh, chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 930,100 tỷ đồng; tổng chi ngân sách địa phương 953,866 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 227 tỷ đồng.
- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 3.900 tỷ đồng.
- Số doanh nghiệp thành lập mới là 78 doanh nghiệp.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo dưới 1,27%; đưa 75 lao động làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo nghề cho lao động thực hiện theo kế hoạch của Tỉnh giao; giới thiệu, tạo điều kiện, hỗ trợ việc làm cho 1.800 lao động.

- Huy động học sinh trong độ tuổi đến lớp: trẻ em dưới 3 tuổi vào nhà trẻ đạt 43%, trẻ em 3-5 tuổi vào mẫu giáo đạt trên 90%; tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học: Tiểu học (>99%), THCS (98%), THPT (94%); trẻ em 06 tuổi vào lớp 1 đạt trên 99%; tỷ lệ học sinh tiểu học hoàn thành cấp học đạt trên 99%; học sinh tốt nghiệp THCS đạt trên 97,66% và THPT đạt trên 95%.

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng về cân nặng là $\leq 9,12\%$, về chiều cao $\leq 12,36\%$; giữ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức dưới 1%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,29%.

- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt 100%, tỷ lệ nông thôn đô thị được cung cấp nước sạch đạt 99%, có 88% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đạt 100%, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý đạt 99%, tỷ lệ đô thị hóa đạt 82%.

- Chỉ số cải cách hành chính (Par index) đạt 80 điểm trở lên, chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) đạt 90%.

- Công tác tuyên truyền đạt 100%.

- Tỷ lệ tin tố giác, tin báo tội phạm được tiếp nhận, xử lý theo quy định đạt 100%.

- Tỷ lệ điều tra khám phá phạm pháp hình sự trong năm đạt $\geq 80\%$.

- Tỷ lệ điều tra án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt $\geq 95\%$.

(Có Phụ lục chỉ tiêu kèm theo)

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

- Tiếp tục cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu, đột phá chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm, nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố; các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2024.

- Tập trung phát triển lĩnh vực sản xuất công nghiệp, thương mại - dịch vụ; khuyến khích, thúc đẩy phát triển các loại hình bán lẻ hiện đại, cửa hàng tiện lợi trên địa bàn. Tăng cường công tác xúc tiến thương mại và kêu gọi đầu tư phát triển đô thị, phát triển theo ngành nghề, lĩnh vực, đầu tư vào các dự án quan trọng về hạ tầng, kinh tế - xã hội của thành phố.

- Tăng cường huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng, công tác quy hoạch, các dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm, nhất là giao thông, tạo nền tảng kết nối và phát triển các lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp, du lịch gắn kết hài hòa với phát triển đô thị; tiếp tục thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực y tế, giáo dục, dạy nghề, văn hóa, thể thao, môi trường.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố, quy hoạch chi tiết phục vụ các dự án kêu gọi đầu tư, phát triển đô thị, xây dựng và phát triển Sa Đéc là “Thành phố hoa” và là trung tâm du lịch hiện đại, thân thiện, an toàn của Tỉnh. Tăng cường phát triển kinh tế tập thể, kinh tế đêm.

- Tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với triển khai thực hiện Đề án Làng Văn hóa Du lịch Sa Đéc.

- Duy trì tổ chức các hoạt động Lễ hội thường niên; tạo môi trường kinh doanh thông thoáng, an toàn, minh bạch và ổn định; tăng cường thông tin tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng, thế mạnh và cơ hội phát triển của Sa Đéc; khai thác phát huy những lợi thế về phát triển các loại hình du lịch trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Tập trung triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình xây dựng cơ bản theo kế hoạch năm 2024.

- Kiểm soát chặt chẽ môi trường các khu, cụm công nghiệp, làng nghề. Quan tâm giải quyết, xử lý tốt các vấn đề môi trường; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư vốn, công nghệ xử lý môi trường phù hợp với quy hoạch đô thị; tập trung nguồn lực đầu tư vào các dự án chống sạt lở bờ sông, ngập lụt, thích ứng biến đổi khí hậu.

- Nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển “Thành phố học tập toàn cầu”; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống các loại dịch bệnh phát sinh và chăm sóc sức khoẻ Nhân dân, chú trọng công tác y tế dự phòng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Tiếp tục mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn.

Thực hiện kịp thời, đầy đủ, chặt chẽ các chính sách an sinh xã hội, các giải pháp giảm nghèo bền vững; tăng cường công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, phát huy sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng. Tăng cường vận động, khơi dậy ý chí vươn lên chủ động thoát nghèo.

- Thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, đồng hành cùng doanh nghiệp và Nhân dân. Đẩy mạnh hiện đại hóa hành chính nhà nước gắn với phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Tăng cường thực hiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DCCI), Chỉ số chuyển đổi số (DTI). Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Đảm bảo tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, ma túy, tín dụng đen..., tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố; thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2024, đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng giao quân.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, nhất là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội để thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, thông tin truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra theo chủ trương của Đảng, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp thứ Chín, Hội đồng nhân dân thành phố khóa XII.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Sa Đéc khóa XII, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 15 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- TT/HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- UBND, UB. MTTQ VN thành phố;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- TT. HĐND, UBND xã, phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Chuẩn



CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

(kèm theo Nghị quyết số: 16/NQ-HĐND ngày 15 tháng 12 năm 2023 của HĐND thành phố)

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH NĂM 2024
A	KINH TẾ	1	2	3
I	NGÂN SÁCH			
1	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	485,700	930,100
2	Chi cân đối ngân sách địa phương	Tỷ đồng	1.044,716	953,866
	<i>Trong đó: Chi đầu tư phát triển</i>	Tỷ đồng	590,162	227,000
II	ĐẦU TƯ			
3	Tổng vốn huy động đầu tư thực hiện trên địa bàn	Tỷ đồng	4.086,00	3.900
4	Vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	572,274	651,211
5	Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn NSNN do cấp huyện quản lý		440,997	546,678
	<i>Số dự án</i>	Dự án	32	26
	<i>Tổng vốn</i>	Tỷ đồng		
III	DOANH NGHIỆP			
6	Số doanh nghiệp thành lập mới	Doanh nghiệp	75	78
	<i>Tổng số vốn đăng ký</i>	Tỷ đồng		
B	XÃ HỘI			
I	DÂN SỐ			
1	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,60	<1
2	Tỷ số giới tính khi sinh	Số bé trai/100 bé gái	105,28	103-107
II	LAO ĐỘNG			
3	Số người lao động có việc làm trong năm	Người	2.486	1.800
4	Tỷ lệ lao động đã qua đào tạo	%	78,61	78,70
	<i>Trong đó: Có bằng, chứng chỉ</i>	"	50,16	50,00
5	Tổng số lao động nông thôn được đào tạo nghề	Người	4.005	4.000
6	Số lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng trong năm	Người	82	75
III	GIÁO DỤC ĐÀO TẠO	%		
7	Tỷ lệ huy động trẻ em từ 6 tháng tuổi đến 36 tháng tuổi đi nhà trẻ	%	48,32	43,00
8	Tỷ lệ huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đi học mẫu giáo	%	96,67	>90
9	Tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đi học	%		
	<i>Tiểu học</i>	"	100,00	>99
	<i>Trung học cơ sở</i>	"	99,60	98,00
	<i>Trung học phổ thông</i>	"	96,00	94,00
10	Tỷ lệ trường học các cấp đạt chuẩn quốc gia	%	78,13	78,13
IV	Y TẾ			
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%		
	<i>Cân nặng theo tuổi</i>	%	9,12	≤ 9,12
	<i>Chiều cao theo tuổi</i>	%	12,36	≤ 12,36

12	Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100,00	100,00
13	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	93,50	94,29
14	Tỷ lệ trạm y tế xã/phường có bác sĩ làm việc	%	100,00	100,00
V	MỨC SỐNG DÂN CƯ			
15	Tỷ lệ nghèo đa chiều	%		
	<i>Tỷ lệ hộ nghèo</i>	%	1,27	<1,27
	<i>Tỷ lệ hộ cận nghèo</i>	%	2,48	<2,48
	<i>Mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều</i>	<i>Điểm phần trăm</i>	0,59	
16	Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	100,00	100,00
17	Tỷ lệ nông thôn đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	99,00	99,00
18	Tỷ lệ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa	%	95,48	88,00
C	MÔI TRƯỜNG, ĐÔ THỊ			
1	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý	%	100,00	100,00
2	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý	%	99,00	99,00
3	Tỷ lệ đô thị hóa	%	82,00	82,00
D	CÁI CÁCH HÀNH CHÍNH			
1	Chỉ số cải cách hành chính (Par index)	<i>Điểm</i>	85	>80
	<i>Xếp hạng</i>	<i>Hạng</i>		
2	Chỉ số hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS)	%	90,00	90
	<i>Xếp hạng</i>	<i>Hạng</i>		
E	AN NINH - QUỐC PHÒNG			
1	Tỷ lệ tin tố giác, tin báo tội phạm được tiếp nhận, xử lý theo quy định	%	100,00	100
2	Tỷ lệ điều tra khám phá phạm pháp hình sự trong năm	%	90,90	≥ 80
3	Tỷ lệ điều tra án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng	%	100,00	≥ 95
4	Tuyên quân	%	100,00	100